

D. HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM

I. Trắc nghiệm (3,0 điểm) Mỗi ý đúng được 0,25 điểm.

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
C	D	C	C	A	D	A	B	B	B	A	B

II. Tự luận (7,0 điểm)

Bài	Sơ lược các bước giải	Điểm
1	a) $\frac{x}{5} = \frac{22}{10} \Rightarrow x.10 = 5.22 = 110$	0,25
	$\Rightarrow x = \frac{110}{10} = 11$	0,25
	Vậy $x = 11$.	
	b, Ta có: $\frac{x}{5} = \frac{y}{3} = \frac{x+y}{5+3} = \frac{32}{8} = 4$	0,25
	$\Rightarrow \frac{x}{5} = 4 \Rightarrow x = 4.5 = 20$	0,25
	$\frac{y}{3} = 4 \Rightarrow y = 4.3 = 12$	0,25
	Vậy $x = 20; y = 12$.	0,25
2	Gọi số cây trồng của ba lớp 7A, 7B, 7C lần lượt là x, y, z ($x, y, z \in \mathbb{N}^*$).	0,25
	Ta có: $x + y + z = 180$	0,25
	Vì số cây trồng của ba lớp 7A, 7B, 7C tỉ lệ với 3; 4; 5 nên ta có:	0,25
	$\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5}$.	
	Từ tính chất của dãy tỉ số bằng nhau, ta có:	0,25
	$\frac{x}{3} = \frac{y}{4} = \frac{z}{5} = \frac{x+y+z}{3+4+5} = \frac{180}{12} = 15$	
	Suy ra: $x = 45; y = 60; z = 75$.	0,25
	Vậy số cây trồng của ba lớp 7A, 7B, 7C lần lượt là 45; 60; 75 cây	0,25
3	Thể tích của thùng là: $V = 50.80.60 = 240\ 000 \text{ (cm}^3\text{)}$	1
4	Vận dụng được quan hệ cạnh đối diện với góc lớn hơn thì cạnh lớn hơn	1

